

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày: 29- 3- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Triệu Đức Hg- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 2 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Phúc P**; tên gọi khác: Triệu Phúc D; sinh ngày 10/10/1980; Nơi sinh: Đồng Hỷ, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm KC, xã CT, huyện ĐH, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Bí thư chi bộ, Trưởng xóm (đã bị kỷ luật khai trừ ra khỏi Đảng từ ngày 27/01/2022); Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Triệu Văn T, sinh năm 1963; Con bà: Triệu Thị B, sinh năm 1960; Có vợ là: Phùng Thị Th, sinh năm 1982; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2016 bị xử phạt vi phạm hành Ch về hành vi “*Xâm hại đến sức khỏe người khác*”; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đào Anh T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên – Có mặt.

+ **Bị hại:** Anh Đặng Văn C, sinh năm 1977 (đã chết)

+ **Đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh Đặng Văn A, sinh năm 1981 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm H, xã CT, huyện DH, tỉnh TN.

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Hg Văn H, sinh năm 1980 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm TC, xã CT, huyện DH, tỉnh TN.

+ **Người làm chứng:**

1. Anh Hg Văn C, sinh năm 1973 – Vắng mặt

2. Chị Vũ Thị H, sinh năm 1979 – Vắng mặt

3. Anh Hg Văn C, sinh năm 1977 – Vắng mặt

Đều trú tại: Xóm TC, xã CT, huyện DH, tỉnh TN.

4. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1977 – Vắng mặt

5. Chị Đỗ Thị Minh H, sinh năm 1972 – Vắng mặt

6. Chị Bàn Thị Th, sinh năm 1983 – Vắng mặt

Đều trú tại: Xóm CT, xã CT, huyện DH, tỉnh TN.

7. Bà Bùi Thị C, sinh năm 1965 – Vắng mặt

8. nh Bùi Văn M, sinh năm 1986 – Vắng mặt

Đều trú tại: Xóm MH, xã CT, huyện DH, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/3/2021, Triệu Phúc P (không có giấy phép lái xe theo quy định) đi xe mô tô của mình đến nhà anh Hg Văn H, sinh năm 1980, trú tại: xóm Trại Cau, xã Cây Thị, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên chơi và gặp anh Hg Văn C, sinh năm 1973, trú tại: xóm TC, xã CT, huyện DH, tỉnh TN, anh Hg Văn C, sinh năm 1977, trú tại: xóm TC, xã CT, huyện DH, tỉnh TN cũng chơi ở nhà H. Sau đó, anh H mời P, anh C và anh C ở lại ăn cơm, uống rượu. Trong bữa cơm gồm có: P, anh H, anh C, anh C, chị Vũ Thị H, sinh năm 1979, trú tại: xóm TC, xã CT, huyện DH, tỉnh TN là vợ anh H. Trong khi ăn, P và mọi người uống khoảng 01 lít rượu. Sau khi ăn uống xong, đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì anh H say rượu nên đi ngủ, anh C đi về nhà, còn P đi xe mô tô của mình đi mua lợn. Sau khi mua lợn xong, biết gia đình anh H có xe ô tô tải BKS 89K- 7873 nên P đã quay lại nhà anh H mục đích mượn xe ô tô của anh H để chở lợn về nhà nhưng lúc này anh H say rượu đang ngủ nên P hỏi chị H để mượn xe, chị H đồng ý. P chuyển lợn lên xe ô tô tải BKS: 89K- 7873 điều khiển để chở lợn đi theo đường liên xã hướng Trại Cau - Cây Thị để về nhà. Khi xe ô tô do P điều khiển đi đến đoạn thuộc xóm MH, xã CT, huyện DH, tỉnh TN, thì P nhìn thấy xe mô tô BKS: 20F2- 2801 do anh Đặng

Văn C, sinh năm 1977, trú tại: xóm H, xã CT, huyện ĐH, tỉnh TN điều khiển đi ngược chiều có biểu hiện đi loạng choạng và lấn sang trái đường theo chiều đi của xe mô tô (sang phần đường bên pH theo chiều đi của xe ô tô). P thấy trên đường lúc này vắng chỉ có 02 xe trên đang lưu thông nên P đã điều khiển xe ô tô đi sang trái đường để tránh xe mô tô nhưng không kịp nên 02 xe đã xảy ra va chạm nhẹ làm xe mô tô đổ xuống mặt đường, xe ô tô do P điều khiển tiếp tục đi khoảng 15m thì P nhìn qua gương chiếu hậu thấy chiếc xe mô tô bị đổ ra đường nên đã dừng lại, xuống xe kiểm tra nhưng không thấy có dấu vết va chạm trên xe ô tô của mình nên cho rằng xe mình không va chạm vào xe mô tô nên P tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về nhà cho lợn xuống rồi điều khiển xe đến nhà anh H, trả lại xe cho anh H. Ngay sau khi xảy ra tai nạn, anh Đặng Văn C được người dân đưa đi cấp cứu ở phân viện Trại Cau rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên điều trị. Đến ngày 25/3/2021, anh Chi được chuyển đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, thành phố Hà Nội điều trị đến ngày 15/4/2021 bệnh viện trả về. Ngày 08/6/2021 anh Chi tử vong tại nơi cư trú.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ tiến hành đo kiểm tra nồng độ cồn, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết quả như sau:

Nồng độ cồn: Tại biên bản đo nồng độ cồn đối với Triệu Phúc P lập hồi 19 giờ 49 phút ngày 23/3/2021 xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở là 0,534mg/1 lít khí thở.

Khám nghiệm hiện trường: Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 16 giờ 25 phút ngày 23/3/2021 xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường liên xã CT - TC, dốc, cong cua về phía bên pH tính theo hướng UBND xã CT đi thị trấn TC. Mặt đường được trải bê tông rộng 3,95m, phía bên pH là nhà ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1973 lẽ đường trước cửa nhà ông B được trải bê tông rộng 8,75m, có lẽ đường đất rộng 2,2m. Phía bên trái là chợ CT có cổng rộng 4,4m và có lẽ đường được trải bê tông rộng 4,2m. Xác định điểm mốc là cột biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm (W.201b) nằm ở lẽ đất phía bên pH đường hướng thị trấn Trại Cau đi UBND xã Cây Thị làm chuẩn. Lấy mép đường bên pH hướng Trại Cau - Cây Thị làm điểm đo vuông góc với các vị trí dấu vết trên hiện trường.

- Xe mô tô BKS: 20F2- 2801 (được ký hiệu là vị trí số 1 trên hiện trường) bị đổ nghiêng trái, đuôi xe quay hướng mép đường pH, đầu xe quay hướng mép đường trái. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước ra mép đường là 2,3m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh sau ra mép đường là 1,32m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước đến cột biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm (điểm mốc) là 7,86m. Đo vuông góc từ tâm trục bánh trước đến tâm cổng chợ xã Cây Thị là 4,5m. Xe để lại 01 vết mài trượt màu đen trên mặt đường (được ký hiệu là vị trí số 2 trên sơ đồ) có kích thước (1,85m x 0,2m). Đo vuông góc từ điểm đầu vết mài ra mép đường là 2,25m. Đo vuông góc từ điểm cuối vết mài ra mép đường là 2,35m. Đo vuông góc từ điểm đầu

vết mài đến điểm mở cong của mép đường là 8,7m, đến biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm (W.201b) là 6,3m. Đo vuông góc từ điểm đầu vết mài đến tâm trục bánh trước xe mô tô là 1,56m.

- Trên mặt đường có 01 vùng nhựa vỡ được xác định là của xe mô tô BKS: 20F2- 2801 (được ký hiệu là 3 trên sơ đồ) có kích thước (1,25m x 0,93m). Đo vuông góc từ tâm vùng nhựa vỡ ra mép đường là 1,9m đến tâm trục bánh trước xe mô tô là 0,89m.

- Vùng máu của nạn nhân Đặng Văn C (được ký hiệu là 4 trên sơ đồ) có kích thước (0,75m x 0,55m) nằm ở mặt đường và một phần trên lề phía bên pH đường. Đo vuông góc từ tâm vùng máu ra mép đường chuẩn là 0,15m đến tâm vùng nhựa vỡ là 0,24m. Đo vuông góc từ tâm vùng máu đến điểm đầu của đầu cầu tràn là 30,8m. Trên mặt vùng máu đã được rắc tro than.

Khám nghiệm phương tiện:

- ***Xe mô tô BKS: 20F2 – 2801 do ông Đặng Văn C điều khiển:*** Tại biên bản khám nghiệm phương tiện lập hồi 20 giờ 10 phút ngày 23/3/2021 xác định:

Đầu tay nắm tay lái bên trái có vết mài mòn cao su, kích thước (3cm x 2cm); đầu tay nắm tay lái bên pH phần cao su bật rời H toàn khỏi xe, phần nhựa có vết mài mòn kích thước (2cm x 2cm). Đầu tay phanh bánh trước có vết mài mòn kim loại kích thước (1,5cm x 2cm), mặt ngoài của vết bám dính vật chất màu xanh nghi là sơn. Cụm đèn pha chiếu sáng phía trước bong bật tại vị trí khớp nối với phần nhựa đầu xe. Mặt kính và ốp nhựa đèn pha phía trên bên pH có vết nứt vỡ nhựa kích thước (3cm x 5cm). Mặt ngoài bên pH ốp nhựa phía trên đèn pha có vết mài mòn nhựa kích thước (1cm x 3cm), vết có chiều từ trước về sau. Mặt kính đèn xi nhan trước bên pH vỡ rời H toàn khỏi xe, khe nhựa bên trong bám dính vật chất màu xanh nghi là sơn. Mặt ngoài ốp nhựa phía trên đèn xi nhan trước pH có vết mài mòn nhựa kích thước (5,5cm x 2cm), vết có chiều từ trước về sau, từ trái sang pH. Mặt nạ xe vỡ rời khỏi xe, giá bắt lồng xe bị cong vênh, biến dạng. Toàn bộ chấn bunn bánh trước vỡ rời khỏi xe, ốp nhựa giảm sóc phía trước hai bên có vết nứt vỡ nhựa kích thước (12cm x 1,5cm), mặt ngoài phía dưới bên pH có vết tì trượt nhựa kích thước (3cm x 1,5cm). Mặt ngoài ống giảm sóc trước bên pH có 02 vết mài mòn lõm kim loại. Vết thứ nhất kích thước (2cm x 2cm). Vết thứ hai kích thước (1,3cm x 1,5cm). Vành bánh lốp trước bị cong, vênh, vặn xoắn từ ngoài vào trong tâm trục bánh xe. Giá đỡ hàng giữa thân xe bị cong vênh theo chiều từ pH sang trái, giá đỡ chân trước bên trái bị cong vênh theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên, đầu cao su có vết trượt xước cao su kích thước (2,5cm x 2cm). Đầu giá đỡ chân sau bên trái có vết trượt xước kim loại kích thước (2cm x 0,3cm). Chân phanh, giá đỡ chân trước bên pH bị cong, đẩy theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Mặt ngoài bên pH bánh lốp sau có vết mài trượt cao su đứt đoạn kích thước (90cm x 3cm).

- **Xe ô tô BKS: 89K- 7873 do Triệu Phúc P điều khiển:** Tại biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 20 giờ 55 phút ngày 23/3/2021 xác định:

Mặt ngoài phía dưới cánh cửa xe bên pH có 03 vết mài xước sơn, hở lõi kim loại đều có chiều từ trước về sau. Vết thứ nhất kích thước (26cm x 1cm), cao cách mặt đất 104,5cm; vết thứ hai có kích thước (15,7cm x 0,5cm), cao cách mặt đất 98cm; vết thứ ba có kích thước (20cm x 2cm), cao cách mặt đất 95,5cm. Mặt ngoài phía dưới cánh cửa bên pH có vết tì trượt bám dính vật chất màu đen nghi là cao su, vết có chiều từ trước về sau kích thước (23cm x 1cm), điểm thấp nhất của vết này cao cách mặt đất 97,5cm. Mặt ngoài phía dưới góc chữ A thành thùng xe bên pH có vết tì trượt, chùi sạch bụi bẩn có kích thước (28cm x 7cm). Cạnh ngoài giá kim loại bên pH có vết tì trượt, chùi sạch bụi bẩn kích thước (62cm x 2,5cm). Cạnh ngoài la zăng bánh lốp trước bên pH có vết tì trượt bám dính vật chất màu nâu đỏ nghi là sơn kích thước (5cm x 1cm).

Quá trình khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, Cơ quan điều tra đã thu được một số mẫu: Tháo, niêm phong tay phanh bánh trước của xe mô tô BKS: 20F2- 2801 vào phong bì niêm phong ký hiệu A1. Thu vật chất màu xanh nghi là sơn ở khe nhựa bên trong đèn xin nhan trước bên pH xe mô tô BKS: 20F2- 2801 ký hiệu A2. Thu mẫu sơn màu xanh tại cạnh ngoài bên dưới cánh cửa lên xuống bên pH cabin xe ô tô BKS: 89K- 7873 ký hiệu A3. Thu vật chất màu đen nghi là cao su trên vết tì trượt ở cánh cửa xe bên pH, niêm phong vào phong bì ký hiệu A4.

Tại Kết luận giám định số 5310/C09-P4 ngày 06/7/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu chất màu xanh thu ở khe nhựa bên trong đèn xin nhan trước bên pH xe mô tô BKS: 20F2- 2801 gửi giám định là sơn, cùng loại với sơn màu xanh thu ở cạnh ngoài, bên dưới cánh cửa bên pH xe ô tô BKS: 89K-7973 (ký hiệu A3) gửi làm mẫu so sánh. Chất màu xanh bám dính trên 01 tay phanh trước của xe mô tô BKS: 20F2- 2801 (ký hiệu A1) gửi giám định ít, lẫn nhiều tạp chất nên không đủ yếu tố giám định so sánh với màu sơn xanh thu ở cạnh ngoài, bên dưới cánh cửa bên pH xe ô tô BKS: 89K- 7873 (ký hiệu A3).

Khám nghiệm tử thi:

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi Đặng Văn C lập hồi 17 giờ 45 phút ngày 08/6/2021 tại xóm H, xã CT, huyện DH, tỉnh TN xác định:

- Vùng đầu mặt: Hai mắt đồng tử giãn tối đa, mũi miệng, 2 lỗ tai khô. Vùng đầu có vết sẹo mổ kích thước (28cm x 0,3cm).

- Cổ: Phía dưới sụn giáp có vết mổ khí quản kích thước (1cm x 1cm). Gáy có vết hoen tử thi.

- Tay chân: Có vết hoen tử thi ở mặt sau 2 đùi.

- Mô tử thi: Vỡ xương sọ, dập não, chảy máu não.

Tại Bệnh án cấp cứu số lưu trữ CC210539 của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên chẩn đoán ông Đặng Văn C bị tổn thương phủ tạng trong lồng ngực, chấn thương ngực, bụng, các loại xương trên cơ thể, tràn dịch màng phổi, chấn thương sọ não, hàm mặt, các khối u.

Tại Bệnh án ngoại số lưu trữ 208 của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức Hà Nội chẩn đoán ông Đặng Văn C bị chấn thương sọ não, dập não, phù não, viêm phổi .

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 35/TT ngày 20/7/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thái Nguyên kết luận: Nguyên nhân chết của ông Đặng Văn C do chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Căn cứ vào: Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định dấu vết vật chất, khám nghiệm tử thi, hồ sơ bệnh án, kết luận giám định nguyên nhân tử vong và các tài liệu điều tra thu thập được đủ căn cứ xác định: Xe ô tô tải BKS 89K- 7873 đã đâm va với xe ô tô BKS: 20F2- 2801 đi ngược chiều, vị trí đâm va thuộc phần đường bên trái theo hướng Trại Cau- Cây Thị (hướng đi của xe ô tô tải BKS: 89K-7873). Hậu quả làm ông Chi bị thương nặng pH đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên. Đến ngày 25/3/2021, ông Chi được chuyển đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, thành phố Hà Nội điều trị đến ngày 15/4/2021 bệnh viện trả về. Ngày 08/6/2021 ông Chi tử vong tại nơi cư trú.

Vật chứng của vụ án:

+ Xe ô tô BKS: 89K- 7873 hiện đã được trả lại cho anh Hg Văn H là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn: đen bạc, BKS: 20F2-2801 và 01 tay phanh trước của xe mô tô trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

Về phân trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thống nhất thỏa thuận xong. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT- VKSDH ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố bị cáo Triệu Phúc P (tức Triệu Phúc D) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Phúc P (tức Triệu Phúc D) phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Phúc P (tức Triệu Phúc D) 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thống nhất thỏa thuận xong, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn: đen bạc, BKS: 20F2- 2801 và 01 tay phanh trước của xe mô tô trên.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo PH nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát, việc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, xác định bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, là người dân tộc thiểu số đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo được Ch quyền địa phương có văn bản xác nhận là người có uy tín trong đồng bào dân tộc, trong thời gian tham gia công tác đạt nhiều thành tích xuất sắc nên đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Về phần trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng của vụ án và nghĩa vụ án phí như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp, người bào chữa H toàn nhất trí.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và xin được cải tạo tại địa phương để có điều kiện khắc phục hậu quả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/3/2021, Triệu Phúc P (tức Triệu Phúc D) (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải BKS: 89K- 7873 trong tình trạng đã uống rượu (nồng độ cồn trong hơi thở là 0,534mg/1 lít khí thở) đi trên đường liên xã theo hướng Trại Cau - Cây Thị, huyện

Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Khi đi đến đoạn thuộc xóm H, xã CT, huyện DH, tỉnh TN, thì P nhìn thấy xe mô tô BKS: 20F2- 2801 do anh Đặng Văn C điều khiển đi ngược chiều có biểu hiện đi loạng choạng và lấn sang trái đường theo chiều đi của xe mô tô (sang phần đường bên pH theo chiều đi của xe ô tô), P đã điều khiển xe ô tô đi sang trái đường để tránh xe mô tô nhưng không kịp nên 02 xe đã xảy ra va chạm nhẹ làm cho xe mô tô đổ xuống mặt đường, xe ô tô do P điều khiển tiếp tục đi khoảng 15m thì P mới phát hiện ra tai nạn nên đã dừng lại xuống xe kiểm tra nhưng không thấy có dấu vết va chạm trên xe ô tô nên cho rằng xe ô tô do mình điều khiển không va chạm vào xe mô tô nên P tiếp tục điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường đi về nhà. Hậu quả: anh C bị thương nặng được đưa đi cấp cứu ở Phân viện Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên và Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức thành phố Hà Nội điều trị. Đến ngày 08/6/2021 thì tử vong; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định liên quan đến tai nạn giao thông và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ; Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“...8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định...”.

Điều 17. Tránh xe đi ngược chiều

“1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển pH giảm tốc độ và cho xe đi về bên pH theo chiều xe chạy của mình”.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định....”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác và làm mất trật tự an toàn công cộng, do đó Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; quá trình lao động sản xuất, tham gia công tác xã hội bị cáo đạt nhiều thành tích xuất sắc được các cấp tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen; do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị hại cũng có lỗi khi tham gia giao thông, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; có đơn xin cải tạo tại địa phương được địa phương xác nhận, đề nghị; bị cáo được Ủy quyền địa phương có văn bản xác nhận là người có uy tín trong đồng bào dân tộc, trong thời gian từ năm 2011 đến năm 2021 làm trưởng xóm, bí thư chi bộ luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao nên đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, Ủy quyền địa phương sẽ làm tốt công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ để bị cáo trở thành công dân tốt; do đó, khi lượng hình sẽ xem xét mở lượng khoan hồng của pháp luật, chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của Ủy quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời tạo điều kiện để bị cáo khắc phục hậu quả đã gây ra.

[3]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4]. Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe ô tô BKS: 89K- 7873, quá trình điều tra, Công an huyện Đông Hỷ đã trả lại cho anh Hg Văn H là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 20F2- 2801 và 01 tay phanh trước của xe mô tô trên. Quá trình điều tra mặc dù gia đình nạn nhân không cung cấp được giấy tờ chứng minh chủ sở hữu. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã xác minh nguồn gốc, kết quả tra cứu xác định chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; đồng thời, quá trình quản lý, sử dụng từ trước, trong và sau khi tai nạn xảy ra không có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến chiếc xe mô tô trên. Do đó, cần trả lại chiếc xe mô tô và 01 tay phanh trước của xe mô tô trên cho đại diện hợp pháp của bị hại quản lý, sử dụng là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[9]. Ngoài ra, trong vụ án này còn có chị Vũ Thị H là người đã đồng ý cho bị cáo Triệu Phúc P mượn xe ô tô BKS: 89K- 7873 ngày 23/3/2021 tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định gây tai nạn; tuy nhiên, chị H không biết việc P không có giấy phép lái xe theo quy định nên hành vi của chị H không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xem xét đối với chị H là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Triệu phúc P** (tức Triệu Phúc D) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Triệu phúc P** (tức Triệu Phúc D) 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Triệu phúc P** (tức Triệu Phúc D) cho Ủy ban nhân dân xã Cây Thị, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại: 01 (một) xe mô tô BKS: 20F2-2801, số máy: V7ACP1150FMG003756, số khung: VTADCG043TA-001956. Xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn và 01 (một) tay phanh bánh trước xe mô tô BKS: 20F2- 2801 được niêm phong trong 01 bì thư.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 3 năm 2022 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Triệu phúc P** (tức Triệu Phúc D) pH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án. Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Cây Thị, huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Huy Bắc